

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N B
TỈNH N B**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2020/HS-ST

Ngày: 11-05-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N B, TỈNH N B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Lê Văn Tú

+ Bà Nguyễn Thị Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Tổng Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N B, tỉnh N B.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố N B tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 05 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2020/TLST- HS ngày 19 tháng 03 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2020/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 04 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Hồng D** (Tên gọi khác: không), sinh năm 1987; Nơi ở và nơi ĐKKHTT: số nhà 03/2 đường C L, phố Ph T, phường T Th, thành phố N B, tỉnh N B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Hồng Q, sinh năm 1957 (đã chết) và bà: Bùi Thị H, sinh năm 1959; bị cáo là con thứ 2/2 trong gia đình; Vợ: Cao Thị Th, sinh năm 1987 (đã ly hôn). Bị cáo có hai con: lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 28/1/2010, Công an thành phố N B xử phạt 100.000 đồng về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong ngày 26/02/2010

Bị cáo được áp dụng biện pháp “cấm đi khỏi nơi cư trú” đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

1. Người làm chứng:

- Anh Đồng Quang V, sinh năm 1994 (vắng mặt);
- Chị Trịnh Thị H, sinh năm 1992 (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Hồng D là người nghiện ma túy. Khoảng 21 giờ 30 ngày 23/12/2019, Đinh Hồng Dũng điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave màu đen biển kiểm soát 35H3- 0003 đi từ nhà ở phố Phúc Tân, phường T Th, thành phố N B đến thôn Dinh Tân, xã Y B, huyện Ý Y, tỉnh N Đ tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, D gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 200.000 đồng được 01 túi ma túy có đặc điểm là 01 túi nilon màu trắng, kích thước 1,5x1,5cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Mua được ma túy, D cầm ở tay trái rồi điều khiển xe moto đi về nhà để sử dụng. Khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, khi Đinh Hồng D về đến đường Lương Văn Thăng, phố 9, phường Đ Th, thành phố N B thì bị Tổ tuần tra của phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh N B đang làm nhiệm vụ tại khu vực tiến hành kiểm tra hành chính, Đinh Hồng D đã tự giác giao nộp từ tay trái của mình cho Tổ công tác một túi nilon nhỏ màu trắng có kích thước 1,5x1,5cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và khai nhận đó là túi ma túy đá D vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ túi nhỏ trên và niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra còn thu giữ của D 01 xe moto hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 35H3-0003 mà D đang sử dụng rồi đưa D cùng tang vật về trụ sở công an phường Đ Th, thành phố N B để làm việc.

Cân xác định trọng lượng chất tinh thể màu trắng trong gói nhỏ thu giữ của Đinh Hồng D có khối lượng là 0,345 gam, ký hiệu M gửi giám định xác định loại ma túy, khối lượng chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 27/KLGD-PC09-MT ngày 26/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,3376 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73 /2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn trả lại đối tượng giám định gồm 0,2703 gam chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu ký hiệu M gửi giám định và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong.

Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 17/03/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B tỉnh N B đã truy tố Đinh Hồng D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đinh Hồng D đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm r,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự . Xử phạt: Đinh Hồng D từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với số vật chứng nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng là: 02 phong bì niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo phạm tội không vì mục đích lợi nhuận.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Hồng Dững đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 23/12/2019 tại khu vực đường Lương Văn Thăng phố 9 phường Đ Th, thành phố N B, bị cáo Đinh Hồng D có hành vi cất giữ trái phép 0,3376 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Lời khai của bị cáo phù hợp khách quan với biên bản sự việc, biên bản niêm phong vật chứng; biên bản về việc mở niêm phong, cân xác định khối lượng, thu mẫu giám định, niêm phong lại; Kết luận giám định và lời khai người làm chứng. Do vậy khẳng định hành vi cất giấu trái phép 0,3376 gam Methamphetamine của bị cáo Đinh Hồng D nhằm mục đích sử dụng là phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Đánh giá tính chất hành vi và mức độ phạm tội của bị cáo cho thấy: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo Đinh Hồng D thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy là một trong những khách thể quan trọng đang được Luật hình sự bảo vệ.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi bản thân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận thức được việc làm của mình, về việc pháp luật xử lý nghiêm các hành vi phạm tội về ma túy, tuy nhiên chỉ vì ham muốn của bản thân bị cáo đã phạm tội. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân của bị cáo làm băng hoại giá trị đạo đức, lối sống của cộng đồng, ma túy đã làm ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân người sử dụng, làm khánh kiệt kinh tế gia đình và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác; ma túy đã làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Do vậy, để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật, có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung thì việc đưa ra xét xử buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với hành vi phạm tội của mình là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Khi bị Tổ tuần tra của Phòng cảnh sát cơ động công an tỉnh N B kiểm tra hành chính, bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma túy cho Tổ công tác nên được áp dụng điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo lại là lao

động duy nhất, đang nuôi hai con nhỏ (có xác nhận của chính quyền địa phương), do vậy bị cáo được áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo phạm tội không vì mục đích vụ lợi.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số vật chứng là mẫu giám định còn lại có khối lượng 0,2703 gam Methamphetamine và toàn bộ vỏ bao gói niêm phong, đã được niêm phong lại theo đúng quy định của pháp luật, đều là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[6] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Đinh Hồng D khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực đường 10 thôn Dinh Tân, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên tỉnh Nam Định nên không đủ cơ sở để xác minh làm rõ.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Wave màu đen, biển kiểm soát 35H3- 0003 thu giữ của Đinh Hồng D. Quá trình điều tra xác định chiếc xe moto là tài sản của chị Trịnh Thị H, sinh năm 1982 trú tại phố Hợp Thành, phường N Kh, thành phố N B. Ngày 23/12/2019, chị H cho D mượn xe nhưng không biết D sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy. Do vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố N B đã trả lại chiếc xe cho chị H là chủ sở hữu.

[7] Về án phí : Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Hồng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt Đinh Hồng D **14 (mười bốn) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư niêm phong theo đúng quy định của pháp luật, bên ngoài ghi “ số 27/KLGĐ-PC09 MT mẫu vật hoàn trả sau giám định” M=0,2703 gam là ma túy loại Methamphetamine, toàn bộ vỏ bao gói niêm phong”

- 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi “Vỏ, bao gói, gói niêm phong ban đầu thu giữ của Đinh Hồng Dũng, sinh năm 1987”.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/3/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N B và Chi cục thi hành án dân sự thành phố N B).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đinh Hồng D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND TP. N B;
- CA TP N B;
- UBND phường T Th, TPNB;
- THADS TP. N B;
- Sở tư pháp tỉnh N B;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Dương Thị Phương

